

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2019

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 27/8/2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về việc phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của UBND tỉnh;

Căn cứ nhu cầu tuyển dụng viên chức theo vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

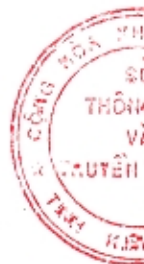
1. Việc tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập nhằm đảm bảo đủ về số lượng, đạt về chất lượng, tuyển dụng được những người có đủ phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp vị trí cần tuyển dụng.

2. Tuyển dụng viên chức trên cơ sở căn cứ vào nhu cầu, vị trí việc làm, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định pháp luật. Việc tuyển dụng viên chức phải gắn kết lộ trình tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch, Đề án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc

- Tổng số lượng người làm việc được giao: 15 người.
- Tổng số lượng người làm việc hiện có: 14 người.
- Tổng số đơn vị sự nghiệp cần tuyển dụng viên chức: 01 đơn vị.
- Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.



Sau khi xét tuyển viên chức vào làm việc tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT&TT), Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế viên chức theo đúng quy định. (Kèm theo phụ lục 01).

2. Nhu cầu tuyển dụng:

a) Vị trí việc làm cần tuyển: 01 vị trí Kế toán.

b) Số lượng cần tuyển dụng: 01 người thuộc chức danh Kế toán viên (mã số 06.031).

(Kèm phụ lục 02).

III. ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm theo phụ lục 02;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển được ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ;

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số

14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

- Hai tấm ảnh 3x4 ((ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh);

- Hai (02) phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc, dán tem;

- Hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh được bỏ vào túi hồ sơ kích thước 250 x 340 x 5mm.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển được thực hiện sau khi thí sinh có thông báo trúng tuyển của cơ quan tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

3. Địa điểm nhận hồ sơ

Trung tâm CNTT&TT tỉnh Kiên Giang (Phòng Hành chính - Kế hoạch - Tổng hợp).

Địa chỉ: 17 Phan Bội Châu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297 3 680 680 - Fax: 0297 3 680 690.

4. Lệ phí xét tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TTLT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và theo quy định hiện hành.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Phương thức tuyển dụng: Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Nội dung xét tuyển: Nội dung, hình thức và thời gian xét tuyển theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, gồm 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 theo quy định.

2.2. Vòng 2

a) Phòng vấn đề kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo vị trí đăng ký dự tuyển.

b) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn 30 phút.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Khoản 3, Mục IV Kế hoạch này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2, cộng với điểm ưu tiên (nếu có) quy định tại Khoản 4, Mục IV Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2:

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức

trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển dụng viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành tổ chức thực hiện việc xét tuyển theo đúng quy trình, quy định và nội dung Kế hoạch này.

1. Phân công thực hiện

a) Hội đồng tuyển dụng:

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng quy định pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

b) Văn phòng

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng xét tuyển viên chức; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu Ban Giám đốc thông báo tuyển dụng, thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức.

- Tham mưu Hội đồng xét tuyển viên chức thành lập các bộ phận giúp việc cho Hội đồng và liên hệ cơ quan có thẩm quyền thành lập Ban Giám sát.

c) Trung tâm CNTT&TT có trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công việc chuyên môn mà vị trí việc làm cần thực hiện gửi về Hội đồng tuyển dụng.

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

a) Thời gian: Dự kiến quý I năm 2020.

b) Địa điểm: Địa điểm ôn và xét tuyển: Trung tâm CNTT&TT, số 17 Phan Bội Châu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển dụng viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Sở Nội vụ xem xét cho ý kiến, để Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, TC.

GIÁM ĐỐC



Lâm Văn Sển



100-100000

100-100000

100-100000

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO

(Kèm theo Kế hoạch số 58/KH-STTTT ngày 22/11/2019
của Sở Thông tin và Truyền thông)

Số TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người cần tuyển	Ghi chú
1	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	15	14	01	
	Tổng cộng	15	14		

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

(Kèm theo Kế hoạch 58/KH-STTTT ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Sở Thông tin và Truyền thông)

Số TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Mô tả vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Bồi dưỡng nghiệp vụ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	15	14	Kế toán	Kế toán viên		06.031	1	Đại học chuyên ngành tài chính kế toán trở lên	B hoặc A2 trở lên	A hoặc Tin học Văn phòng trở lên		
	Tổng cộng	15	14					1					